

Số: 660.../QĐ-LTT-TTĐT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Công nhận hoàn thành khóa học cho học viên các lớp ngắn hạn
Đợt 2 năm 2018**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 14/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp trong dạy nghề;

Căn cứ kết quả thi cuối khóa của học viên ngắn hạn;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 81 học viên các lớp ngắn hạn đã hoàn thành khóa học và được cấp Chứng chỉ đào tạo đợt 2 năm 2018. Trong đó: (có danh sách đính kèm)

1. AutoCAD 2D: 31 học viên
2. Điện dân dụng: 13 học viên
3. Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời: 21 học viên
4. Tiện nâng cao 1: 16 học viên

Điều 2. Các học viên trên được cấp Chứng chỉ đào tạo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các đơn vị có liên quan và các học viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TTĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

DANH SÁCH HỌC VIÊN HỌC NGHỀ NGẮN HẠN
ĐÃ HOÀN THÀNH KHÓA HỌC VÀ ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO - ĐỢT 2/2018
(Kèm theo Quyết định số: 660...../QĐ-LTT-TTĐT ngày 19 tháng 6 năm 2018
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	GT	NGHỀ	SỐ GIỜ	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1	Hoàng Đỗ Đình Cảnh	19/08/1997	nam	Điện dân dụng	136	8.0	Giỏi	ESF-K10
2	Sỹ Thị Chung	31/10/1986	nữ	Điện dân dụng	136	7.0	Khá	ESF-K10
3	Trần Hoàng Giang	27/04/1995	nam	Điện dân dụng	136	7.0	Khá	ESF-K10
4	Nguyễn Hoàng Hải	24/11/1999	nam	Điện dân dụng	136	6.0	Trung bình khá	ESF-K10
5	Nguyễn Phước Hiền	05/05/1999	nam	Điện dân dụng	136	6.0	Trung bình khá	ESF-K10
6	Võ Anh Kiệt	05/11/1999	nam	Điện dân dụng	136	6.0	Trung bình khá	ESF-K10
7	Lê Hiếu Linh	07/04/2001	nam	Điện dân dụng	136	6.0	Trung bình khá	ESF-K10
8	Trần Trọng Nghĩa	19/10/1997	nam	Điện dân dụng	136	7.0	Khá	ESF-K10
9	Nguyễn Thị Tắt	19/01/1988	nữ	Điện dân dụng	136	7.0	Khá	ESF-K10
10	Phạm Nguyễn Hoài Thương	24/02/1998	nam	Điện dân dụng	136	7.0	Khá	ESF-K10
11	Kiều Anh Toàn	12/08/1993	nam	Điện dân dụng	136	8.0	Giỏi	ESF-K10
12	Nguyễn Thành Vũ	09/04/1997	nam	Điện dân dụng	136	6.0	Trung bình khá	ESF-K10
13	Nguyễn Quốc Trung	12/12/1997	nam	Điện dân dụng	136	6.0	Trung bình khá	ESF-K10
14	Nguyễn Ngọc Nhân	29/11/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	9.0	Xuất sắc	
15	Nguyễn Hồng Minh	15/07/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	9.0	Xuất sắc	
16	Phạm Văn Đây	24/10/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	8.0	Giỏi	
17	Lý Thái Bảo	21/12/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	7.0	Khá	
18	Trần Quốc Thịnh	09/11/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	9.0	Xuất sắc	
19	Vũ Thanh Hải	02/04/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	9.0	Xuất sắc	
20	Phùng Huy Hậu	07/03/1995	nam	Tiện nâng cao 1	45	8.0	Giỏi	
21	Huỳnh Tấn Định	04/11/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	9.0	Xuất sắc	
22	Phan Trọng Nghĩa	25/01/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	8.0	Giỏi	
23	Vũ Bá Mạnh	10/06/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	8.0	Giỏi	
24	Vũ Thạch Phát	08/06/1996	nam	Tiện nâng cao 1	45	7.5	Khá	
25	Võ Lê Quốc Anh	19/04/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	7.0	Khá	
26	Trần Thanh Bằng	25/10/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	7.0	Khá	

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	GT	NGHỀ	SỐ GIỜ	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
27	Đỗ Minh Quý	17/03/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	8.0	Giỏi	
28	Trần A Sừu	28/04/1997	nam	Tiện nâng cao 1	45	7.0	Khá	
29	Nguyễn Kim Vương	03/09/1996	nam	Tiện nâng cao 1	45	6.0	Trung bình khá	
30	Hướng Hải Giang	20/10/2001	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	6.3	Trung bình khá	inCC
31	Võ Thiện Lân	28/05/2001	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	6.3	Trung bình khá	inCC
32	Trần Thanh Nguyên	14/09/1996	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	7.2	Khá	inCC
33	Mohamed Nguyễn Thái San	29/01/2001	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	6.4	Trung bình khá	inCC
34	Nguyễn Đức Sang	10/01/1997	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	6.0	Trung bình khá	inCC
35	Đinh Trường Thi	28/11/1997	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	7.1	Khá	inCC
36	Nguyễn Công Thiện	02/05/2001	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	7.1	Khá	inCC
37	Hà Văn Chung	16/03/1997	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	6.0	Trung bình khá	inCC
38	Phan Hồng Em	14/08/1996	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	6.3	Trung bình khá	inCC
39	Trần Hoàng Giang	27/04/1995	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	8.2	Giỏi	inCC
40	Nông Thi Hoàng	15/01/2001	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	7.2	Khá	inCC
41	Lê Văn Bảo Long	18/04/1997	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	7.3	Khá	inCC
42	Nguyễn Văn Mẫn	27/02/1998	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	7.2	Khá	inCC
43	Nguyễn Cẩm Nhung	25/01/1997	nữ	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	8.7	Giỏi	inCC
44	Dương Minh Tâm	09/07/1997	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	8.3	Giỏi	inCC
45	Mai Thanh Hải	02/10/1998	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	6.7	Trung bình khá	inCC
46	Phạm Anh Khoa	12/01/1998	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	6.7	Trung bình khá	inCC
47	Đào Thị Tú My	28/10/1998	nữ	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	7.3	Khá	inCC
48	Tăng Thành Phúc	11/12/1998	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	7.3	Khá	inCC
49	Tăng Minh Tính	02/07/1998	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	7.0	Khá	inCC
50	Nguyễn Thanh Tùng	10/09/1998	nam	Điện dân dụng, Điện công nghiệp và Năng lượng mặt trời	270	7.0	Khá	inCC
51	Huỳnh Gia Bảo	05/04/1998	nam	AutoCAD 2D	30	7.0	Khá	
52	Nguyễn Đăng Quốc Bảo	09/11/1999	nam	AutoCAD 2D	30	7.0	Khá	
53	Nguyễn Thiện Chí	25/11/1999	nam	AutoCAD 2D	30	8.0	Giỏi	
54	Hồ Quốc Cường	06/03/1996	nam	AutoCAD 2D	30	5.0	Trung bình	
55	Nguyễn Ngọc Dân	12/05/1998	nam	AutoCAD 2D	30	6.0	Trung bình khá	
56	Lê Đình Đức	07/01/1999	nam	AutoCAD 2D	30	7.0	Khá	
57	Phạm Anh Dũng	23/03/1999	nam	AutoCAD 2D	30	6.0	Trung bình khá	
58	Nguyễn Nhật Duy	04/09/1999	nam	AutoCAD 2D	30	8.0	Giỏi	
59	Phạm Quốc Hiền	03/02/1999	nam	AutoCAD 2D	30	7.0	Khá	
60	Dương Trọng Hiếu	10/03/1999	nam	AutoCAD 2D	30	6.0	Trung bình khá	



STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	GT	NGHỀ	SỐ GIỜ	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
61	Nguyễn Minh Hoàng	12/09/1999	nam	AutoCAD 2D	30	7.0	Khá	
62	Nguyễn Văn Khánh	05/07/1999	nam	AutoCAD 2D	30	8.0	Giỏi	
63	Trần Nguyễn Phi Long	09/02/1999	nam	AutoCAD 2D	30	6.0	Trung bình khá	
64	Phạm Văn Long	27/04/1999	nam	AutoCAD 2D	30	6.0	Trung bình khá	
65	Vũ Nguyễn Nghĩa	08/08/1999	nam	AutoCAD 2D	30	6.0	Trung bình khá	
66	Nguyễn Lương Ngọc Anh	18/06/1999	nam	AutoCAD 2D	30	6.0	Trung bình khá	
67	Đặng Hiếu Nhi	03/04/1996	nam	AutoCAD 2D	30	9.0	Xuất sắc	
68	Lý Kiến Phát	14/04/1999	nam	AutoCAD 2D	30	8.0	Giỏi	
69	Võ Hoàng Đại Phú	23/07/1998	nam	AutoCAD 2D	30	6.0	Trung bình khá	
70	Lê Nguyễn Hồng Phúc	01/07/1999	nam	AutoCAD 2D	30	7.0	Khá	
71	Nguyễn Hồng Phúc	16/01/1999	nam	AutoCAD 2D	30	6.0	Trung bình khá	
72	Nguyễn Nhựt Quang	28/04/1999	nam	AutoCAD 2D	30	7.0	Khá	
73	Trần Minh Quang	17/06/1999	nam	AutoCAD 2D	30	9.0	Xuất sắc	
74	Nguyễn Thanh Quốc Thái	30/05/1999	nam	AutoCAD 2D	30	6.0	Trung bình khá	
75	Nguyễn Ngọc Thắng	07/02/1999	nam	AutoCAD 2D	30	10.0	Xuất sắc	
76	Phạm Ngọc Duy Thanh	03/11/1990	nam	AutoCAD 2D	30	10.0	Xuất sắc	
77	Trần Hữu Thuận	13/11/1999	nam	AutoCAD 2D	30	7.0	Khá	
78	Bùi Xuân Tình	27/02/1999	nam	AutoCAD 2D	30	5.0	Trung bình	
79	Trịnh Thái Toàn	06/10/1999	nam	AutoCAD 2D	30	7.0	Khá	
80	Nguyễn Văn Vĩ	26/12/1999	nam	AutoCAD 2D	30	5.0	Trung bình	
81	Lương Quang Vinh	17/06/1999	nam	AutoCAD 2D	30	8.0	Giỏi	

(Danh sách này có 81 học viên.)

Trong đó:

Xuất sắc: 9 (11%)

Giỏi: 15 (19%)

Khá: 25 (36%)

Trung bình: 3 (4%)

Trung bình khá: 25 (31%)

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đỗ Công Thành

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc